

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Vi Thị H, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Xóm G, xã N, tỉnh Nghệ An

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị H và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Vi Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lê Vy Ánh D, sinh ngày 17/6/2020; anh Lê Văn T được trực tiếp

nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lê Vy Khánh L, sinh ngày 07/7/2014 và cháu Lê Vy Tú A, sinh ngày 07/8/2017 (cháu D, cháu L và cháu Tú A đang ở cùng anh T). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Vi Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0007692 ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11). Hoàn trả chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 11;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- Đường sự;
- UBND xã Hợp Lý (ĐKKH năm 2014);
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Kim Thị Ánh Vân